TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2019/QĐST-DS	*Quỳnh Lưu, ngày 31 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 67/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957

Nơi cư trú: Khối 2, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị T1, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Khối 9, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Thanh:

Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Khối 9, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Trần Thị T1 chịu trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền gốc đã vay là 5.800.000.000 đ (Năm tỷ tám trăm triệu đồng), theo các giấy vay tiền ngày 06/02/2015 (dương lịch), ngày 12/7/2016 (dương lịchvà giấy chốt nợ ngày 08/01/2019 (dương lịch); ông T không yêu cầu lãi suất.

2.2. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn T thỏa thuận chịu 28.450.000đ (Hai mươi tám triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm do ông Nguyễn Văn T là người cao tuổi.

Chị Trần Thị T1 thỏa thuận chịu 28.450.000 đ (Hai mươi mươi tám triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Trần Thị T1 có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn được Ủy ban nhân dân thị trấn Cầu Giát xác nhận nên giảm cho chị Thanh 50% phần án phí phải nộp là 14.225.000 đồng (Mười bốn triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Chị Trần Thị T1 còn phải nộp 14.225.000 đồng (Mười bốn triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- CCTHADS h Quỳnh Lưu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Anh Sơn